


PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT (tiếng Anh viết tắt MSDS từ Material Safety Data Sheet)		LOGO CÔNG TY	
MSDS - Calcium carbide			
Số CAS: 75-20-7 Số UN: 1402 Số đăng ký EC: 200-848-3 Số chỉ thị nguy hiểm của các tổ chức xếp loại (nếu có): 4.3 - Các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy Số đăng ký danh mục Quốc gia khác (nếu có): Chưa có thông tin.			
I. NHẬN DẠNG HÓA CHẤT			
- Tên thường gọi của chất: Calcium carbide - Tên thương mại: Calcium carbide - Tên khác (không là tên khoa học): Calcium carbide		Mã sản phẩm (nếu có)	
- Tên nhà cung cấp hoặc nhập khẩu, địa chỉ: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT THỊNH PHÚC Trụ sở tại: Nhà số 9, Ngách 2 Ngõ 82 Đường Nguyễn Khuyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; Điện thoại: 0833299222 Email: hoachatthinhphuc@gmail.com		Địa chỉ liên hệ trong trường hợp khẩn cấp: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT THỊNH PHÚC Trụ sở tại: Nhà số 9, Ngách 2 Ngõ 82 Đường Nguyễn Khuyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; Điện thoại: 0833299222 Email: hoachatthinhphuc@gmail.com	
- Tên nhà sản xuất và địa chỉ: - Mục đích sử dụng: dùng trong thí nghiệm			
II. THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN CÁC CHẤT			
Tên thành phần nguy hiểm	Số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (% theo trọng lượng)
Calcium carbide	75-20-7	CaC ₂	≤99.9%
III. NHẬN DẠNG ĐẶC TÍNH NGUY HIỂM CỦA HÓA CHẤT			
1. Mức xếp loại nguy hiểm: Phân loại theo GHS: Hóa chất mà khi tiếp xúc với nước phát sinh khí dễ cháy, phân loại 1 Ăn mòn, kích ứng da phân loại 1A Tồn thương mắt, gây kích ứng mắt nghiêm trọng: phân loại 1			



3. Các đường tiếp xúc và triệu chứng

- Đường mắt: gây dị ứng, làm mờ mắt, bông mắt nặng
- Đường thở: hít phải gây ho, khó thở, viêm họng
- Đường da: gây kích ứng da, đỏ da, khô da
- Đường tiêu hóa: nuốt phải gây mệt mỏi, sốc
- Đường tiết sữa: phụ nữ có thai và cho con bú hạn chế tiếp xúc

IV. BIỆN PHÁP SƠ CỨU VỀ Y TẾ

- 1. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt:** Mở mắt lớn, rửa bằng nước ít nhất 10 phút, gọi bác sĩ chuyên khoa mắt.
- 2. Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da:** Rửa sạch bằng nước, thoa dung dịch polyethylene glycol 400, cởi bỏ quần áo nhiễm độc trên người nạn nhân.
- 3. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp:** Đưa nạn nhân ra vùng không khí trong lành, hô hấp nhân tạo và đưa ngay đến bệnh viện.
- 4. Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa:** Cho nạn nhân uống nhiều nước, tránh để nôn mửa, gọi ngay bác sĩ lập tức.
- 5. Lưu ý đối với bác sĩ điều trị (nếu có):** Điều trị theo triệu chứng

V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ HỎA HOẠN

- 1. Xếp loại về tính cháy:** chất khi tiếp xúc với nước giải phóng khí dễ bốc cháy ngay lập tức
- 2. Sản phẩm tạo ra khi bị cháy:** CaO, CO₂, H₂O
- 3. Các tác nhân gây cháy, nổ :** nhiệt, tia lửa
- 4. Các chất dập cháy thích hợp và hướng dẫn biện pháp chữa cháy, biện pháp kết hợp khác:** cát khô, soda
- 5. Phương tiện, trang phục bảo hộ cần thiết khi chữa cháy:** Cần trang bị trang phục bảo hộ lao động, phương tiện phòng ngừa theo quy định của phòng cháy chữa cháy.
- 6. Các lưu ý đặc biệt về cháy, nổ (nếu có):** Không dùng nước để chữa cháy

VI. BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ KHI CÓ SỰ CỐ

- 1. Khi tràn đổ, rò rỉ ở mức nhỏ:** Cô lập, dọn dẹp sạch sẽ khu vực để không làm ảnh hưởng đến môi trường.
- 2. Khi tràn đổ, rò rỉ lớn ở diện rộng:** Ngăn chặn, không cho phép hóa chất thâm nhập vào vùng nước mặt hoặc nước ngầm.

VII. YÊU CẦU VỀ CÁT GIỮ

- 1. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm :** Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ khi tiếp xúc với hóa chất, nắm vững đặc tính của hóa chất, cẩn thận khi tiếp xúc và di chuyển.
- 2. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản :** Kho bảo quản phải thông thoáng, tránh để gần nguồn lửa, nhiệt, tránh ánh sáng..

VIII. TÁC ĐỘNG LÊN NGƯỜI VÀ YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÁ NHÂN

1. Các biện pháp hạn chế tiếp xúc cần thiết Calcium carbide có hại khi nuốt phải, có hại khi hít phải, tránh làm việc trong môi trường hóa chất lâu dài, đảm bảo các biện pháp an toàn lao động khi tiếp xúc với hóa chất.

2. Các phương tiện bảo hộ cá nhân khi làm việc

- Bảo vệ mắt: yêu cầu kính bảo hộ vừa khít.
- Bảo vệ thân thể: quần, áo bảo hộ lao động: tùy theo nồng độ hóa chất mà phải có đồ bảo hộ hợp lý.
- Bảo vệ tay: Sử dụng găng tay cao su khi tiếp xúc.
- Bảo vệ chân: Luôn mang ủng cao su khi tiếp xúc, vận chuyển hóa chất.

3. Phương tiện bảo hộ trong trường hợp xử lý sự cố: Phải có phương tiện bảo hộ lao động hợp lý khi xử lý sự cố hóa chất tùy nồng độ hóa chất mà có phương pháp xử lý khác nhau. Am hiểu tính chất hóa học của hóa chất đang xử lý.

4. Các biện pháp vệ sinh: Rửa tay cẩn thận mỗi khi tiếp xúc với hóa chất, thay đổi quần áo bị ô nhiễm.

IX. ĐẶC TÍNH LÝ, HÓA CỦA HÓA CHẤT

Trạng thái vật lý: rắn	Điểm sôi (°C): chưa có thông tin
Màu sắc: xám	Điểm nóng chảy (°C): chưa có thông tin
Mùi đặc trưng: chưa có thông tin	Điểm bùng cháy (°C) (Flash point) theo phương pháp xác định: -chưa có thông tin
Áp suất hóa hơi (mm Hg) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn: chưa có thông tin	Nhiệt độ tự cháy (°C): chưa có thông tin
Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn: chưa có thông tin.	Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí): chưa có thông tin
Độ hòa tan trong nước: ở 20°C có khả năng hòa tan được: chưa có thông tin	Giới hạn nồng độ cháy, nổ dưới (% hỗn hợp với không khí): chưa có thông tin
Độ PH: chưa có thông tin	Tỷ lệ hóa hơi: chưa có thông tin.
Khối lượng riêng (kg/m³): 2,22	Các tính chất khác nếu có: chưa có thông tin.

X. MỨC ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG CỦA HÓA CHẤT

1. Tính ổn định : tránh ẩm, nhiệt

2. Khả năng phản ứng:

- Phản ứng mãnh liệt với nước sinh khí dễ cháy. Phản ứng với clo, brom, iot, chì, lưu huỳnh tạo nguy cơ cháy nổ cao

XI. THÔNG TIN VỀ ĐỘC TÍNH

Tên thành phần	Loại ngưỡng	Kết quả	Đường tiếp xúc	Sinh vật thử
Calcium carbide	Chưa có thông tin			

1. Các ảnh hưởng mãn tính với người: có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe con người

2. Các ảnh hưởng độc khác: chưa có thông tin

XII. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI

1. Độc tính với sinh vật

Tên thành phần	Loại sinh vật	Chu kỳ ảnh hưởng	Kết quả
Calcium carbide	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin

2. Tác động trong môi trường

- Mức độ phân hủy sinh học: không dễ phân hủy sinh học
- Chỉ số BOD và COD: Chưa có thông tin
- Sản phẩm của quá trình phân hủy sinh học: không có nhiều.
- Mức độc tính của sản phẩm phân hủy sinh học: hiện tượng tích tụ sinh học không có nhiều.

XIII. YÊU CẦU TRONG VIỆC THẢI BỎ



1. Thông tin quy định tiêu hủy: Rác thải theo quy định của thông tư 2008/98/EC. Rác thải cũng như các quy định khác của địa phương và nhà nước, để nguyên hóa chất trong hộp đựng ban đầu, không để lẫn với chất thải khác, xử lý hộp đựng bản giống như sản phẩm.

2. Xếp loại nguy hiểm của chất thải: đặc biệt

3. Biện pháp tiêu hủy: Theo quy định của pháp luật, nhờ các công ty xử lý chất thải.

4. Sản phẩm của quá trình tiêu hủy, biện pháp xử lý : chất thải, bao bì không thể sử dụng lại hoặc tái chế.

XIV. YÊU CẦU TRONG VẬN CHUYỂN

Tên quy định	Số UN	Tên vận chuyển đường biển	Loại, nhóm hàng nguy hiểm	Quy cách đóng gói	Nhãn vận chuyển	Thông tin bổ sung
Quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm của Việt Nam: - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/03/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa	1402	Calcium carbide	4.3 - Các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy	II		UN-1402 Calcium carbide
Quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm quốc tế của EU, USA...	1402	Calcium carbide	4.3 - Các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy	II		UN-1402 Calcium carbide

XV. QUY CHUẨN KỸ THUẬT VÀ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT PHẢI TUÂN THỦ

1. Tình trạng khai báo, đăng ký ở quốc gia khu vực trên thế giới (liệt kê các danh mục quốc gia đã tiến hành khai báo, tình trạng khai báo): Sản phẩm được phân loại nguy hiểm theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về

phân loại và ghi nhãn hóa chất (GHS)

2. Phân loại nguy hiểm theo quốc gia, đăng ký: 4.3 - Các chất khi gặp nước phát ra khí ga dễ cháy.

- Tiêu chuẩn Việt Nam : TCVN 5507:2002

3. Quy chuẩn kỹ thuật tuân thủ:

- Luật Hóa Chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số: 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Thông tư số: 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 Quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất số 06/2007/QH12 và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

- Thông tư số 17/2022/TT-BCT ngày 27/10/2022 của Bộ Công thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Quy chuẩn Việt Nam: QCVN 05:2020/BCT. Thông tư số: 48/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

- Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/03/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa;

- Các văn bản pháp luật hiện hành liên quan khác.

XVI. THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC

Ngày tháng biên soạn Phiếu: 01/07/2024

Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất:

Tên tổ chức, cá nhân soạn thảo: **Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Hóa Chất Thịnh Phúc**

Lưu ý người đọc: Những thông tin trong Phiếu an toàn hóa chất này được biên soạn dựa trên các kiến thức hợp lệ và mới nhất về hóa chất nguy hiểm và phải được sử dụng để thực hiện các biện pháp ngăn ngừa rủi ro, tai nạn.

Hóa chất nguy hiểm trong Phiếu này có thể có những tính chất nguy hiểm khác tùy theo hoàn cảnh sử dụng và tiếp xúc

(Ban hành kèm theo Phụ lục 9, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương Quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất)